

PHÂN TÍCH BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH CỦA PHẠM TIẾN DUẬT

1. Dàn ý phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật

a) Mở bài

- Giới thiệu sơ lược về tác giả Phạm Tiến Duật

+ Phạm Tiến Duật (1941 - 2007) là nhà thơ lớn, có nhiều sáng tác, trưởng thành trong đội ngũ các nhà thơ thời kháng chiến chống Mỹ.

- Giới thiệu khái quát Bài thơ về tiểu đội xe không kính

+ Bài thơ về tiểu đội xe không kính được sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ, ca ngợi tư thế hiên ngang, tinh thần dũng cảm, chiến đấu vì miền Nam ruột thịt của các chiến sĩ lái xe Trường Sơn.

b) Thân bài

Khái quát hoàn cảnh sáng tác bài thơ:

- Bài thơ được sáng tác trong thời kỳ cuộc kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra rất gay go, ác liệt. Từ khắp các giảng đường đại học, hàng ngàn sinh viên đã gác bút nghiên để lên đường đánh giặc.

- Phạm Tiến Duật đã ghi lại những hình ảnh tiêu biểu của nơi khói lửa Trường Sơn trong đó có những đoàn xe vận tải vượt qua mưa bom bão đạn của kẻ thù để ra trận.

- Cảm hứng từ những chiếc xe không kính đã làm nền để nhà thơ chiến sĩ khắc họa thành công chân dung người chiến sĩ lái xe.

Hình ảnh những chiếc xe không kính

- Hình ảnh những chiếc xe không kính được tác giả miêu tả trần trụi, chân thực:

Không có kính không phải vì xe không có kính,

Bom giạt, bom rung kính vỡ đi rồi.

+ Đó là những chiếc xe vận tải chở hàng hóa, đạn dược ra mặt trận, bị máy bay Mỹ bắn phá, kính xe vỡ hết.

+ Động từ “giạt”, “rung” cùng với từ “bom” được nhấn mạnh hai lần càng làm tăng sự khốc liệt của chiến tranh

=> Hai câu thơ đã giải thích nguyên nhân những chiếc xe lại không có kính, qua đó phản ánh mức độ khốc liệt của chiến tranh.

Hình ảnh người lính lái xe

- Tư thế hiên ngang, tự tin hiêm có:

“Ung dung buồng lái ta ngồi,
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.”

+ Tính từ ung dung nhấn mạnh tư thế chủ động, coi thường mọi khó khăn, nguy hiểm của các chiến sĩ lái xe.

+ Điệp từ “nhìn”: khí phách kiên cường, như thách đố với khó khăn.

- Thái độ, tinh thần lạc quan, bông đùa với những khó khăn:

+ Bụi phun vào tóc, vào mặt là một trò gây cười, mưa ướt áo cứ đi tiếp vì gió lùa áo khô nhanh thôi, xe không kính cũng có cái hay đó là tầm nhìn rộng hơn, thấy được con đường “chạy thẳng vào tim”, thấy sao trời gần hơn “ùa vào buồng lái”.

-> Những khó khăn gian khổ như tăng lên gấp bội vì xe không có kính nhưng không làm giảm ý chí và quyết tâm của các chiến sĩ lái xe.

+ Điệp từ “ừ thì”: như một cái tặc lưỡi, chép miệng đồng thuận, coi mọi khó khăn là chuyện nhỏ.

=> Thái độ lạc quan, yêu đời, tự tin có chút bướng bỉnh, ngang ngạnh; hình ảnh người lính lái xe hiện lên vừa đáng yêu vừa đáng nể.

- Tinh đồng đội thấm thiết, thiêng liêng là sợi dây vô hình nối kết mọi người trong hoàn cảnh hiểm nguy, kề cận cái chết:

+ Tiểu đội xe là “Những chiếc xe từ trong bom rơi” gập nhau.

+ Tinh đồng đội: những cái bắt tay qua “cửa kính vỡ rồi”, là dựng bếp lửa giữa trời, cùng ăn cùng ca hát, cùng mắc võng ngủ trong rừng.

=> Từ trong khó khăn, người lính từ mọi miền xa lạ trở thành “gia đình” của nhau.

- Niềm tin vào chiến thắng:

+ Điệp từ “lại đi”, lí do “vì miền Nam phía trước” : Không gì ngăn cản được các anh đến chi viện cho chiến trường miền Nam.

+ Hình ảnh ẩn dụ “trời xanh thêm” và hoán dụ “trong xe có một trái tim”: tình yêu thương dành cho miền Nam, cho Tổ quốc, là niềm tin và chiến thắng, vào tự do.

-> Hình ảnh "trái tim" là một hoán dụ nghệ thuật đẹp đẽ và đầy sáng tạo, khẳng định phẩm chất cao quý của các chiến sĩ lái xe trên đường ra tiền tuyến lớn.

=> Tất cả cùng chung lí tưởng chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và tin tưởng vào tương lai tươi sáng đang tới rất gần.

Đánh giá đặc sắc nghệ thuật:

- Kết hợp thể thơ bảy chữ và tám chữ
- Sử dụng các biện pháp tu từ như điệp ngữ, hoán dụ...
- Sáng tạo được những hình ảnh độc đáo có chất liệu hiện thực sinh động
- Ngôn ngữ và giọng điệu giàu tính khẩu ngữ, tự nhiên, khỏe khoắn.

c) Kết bài

- Khái quát lại giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ.
- Liên hệ việc giáo dục phát huy tinh thần chiến đấu cho thế hệ trẻ hiện nay.

2. Cảm nhận Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật

Những năm tháng chống Mỹ hào hùng của dân tộc đã để lại biết bao hồi ức và những dấu ấn khó phai mờ. Hình ảnh những cô gái thanh niên xung phong, anh bộ đội cụ Hồ là một trong những hình ảnh đẹp nhất, lãng mạn và anh hùng nhất trong kháng chiến. “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” chính là một trong những minh chứng tiêu biểu cho nét tinh nghịch cũng như tinh thần bất khuất, hiên ngang hào hùng của người chiến sĩ.

Những chiếc xe không có kính - hình ảnh thơ độc đáo đã khiến cho nhan đề bài thơ trở nên hết sức đặc biệt - tưởng chừng như tác giả sắp viết một câu truyện dài vậy. Hình ảnh ấy đã làm nổi bật lên hình tượng những người lính trẻ, những người lái xe ở thời kì đó: trẻ trung, sôi nổi và có gì đó ngang tàng, hóm hỉnh. Không biết nhà thơ đã bao giờ ngồi trong buồng lái hay trực tiếp cảm vô lăng chưa mà giọng thơ lại sôi động, tự nhiên và đầy hứng khởi đến vậy?

*“Không có kính không phải vì xe không có kính
Bom giạt, bom rung kính vỡ đi rồi”*

Từ ngôn từ, phong cách, nội dung đến nhịp điệu thơ đều rất tự nhiên, mộc mạc, có sức gợi tả, gợi cảm. Câu thơ làm hiện lên trước mắt người đọc một hình ảnh lạ lùng: những chiếc xe không kính. Mặt khác, lời giải thích của tác giả về những chiếc xe đặc biệt ấy cũng rất đối chân thực đến gần như là lột trần ra một chiếc xe đã bị phá huỷ bởi bom giạt, bom rung - những động từ mạnh làm nổi bật hình ảnh và ý thơ. Hai câu thơ thật tự nhiên, không có hình ảnh hoa mỹ, tráng lệ, không có hình ảnh tượng trưng, giọng thơ có chút gì đó ngang tàng tạo nên điểm khởi đầu đầy ấn tượng cho bài thơ. Rồi ở khổ cuối cùng của bài thơ, Phạm Tiến Duật lại một lần nữa tái hiện lại hình ảnh chiếc xe:

*“Không có kính rồi xe không có đèn
Không có mui xe, thùng xe có xước,”*

Những chiếc xe ấy bị biến dạng, bị phá huỷ gần như là toàn bộ. Bom đạn, chiến tranh mới khốc liệt làm sao: sắt thép còn như thế nữa thì huống chi con người. Vậy mà, những chiếc xe ấy, dưới con mắt của Phạm Tiến Duật, vẫn hiện lên một cách rất độc đáo, rất có hồn, rất

ngang tàng. Và vô hình trung, chúng đã trở thành biểu tượng đặc trưng của cuộc kháng chiến chống Mỹ. Và có lẽ vì thế, mà chúng đã làm nổi bật lên hình ảnh những người lính lái xe - thế hệ trẻ Việt Nam hiện lên trong cuộc kháng chiến trường kì. Thơ như lời nói, lời kể chân tình:

*“Ung dung buồng lái ta ngồi,
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.”*

Phạm Tiến Duật đã dành trọn một khổ thơ nói lên những gì người chiến sĩ "nhìn thấy". Những câu thơ nối tiếp xuất hiện với bao hình ảnh chẳng khác nào một đoạn phim quay nhanh:

*“Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng,
Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim
Thấy sao trời và đột ngột cánh chim
Như sa, như ùa vào buồng lái.”*

Có gió thổi, có cánh chim chiều và cả ánh sao đêm. Gió được nhân hóa và chuyển đổi cảm giác đầy ấn tượng: "gió vào xoa mắt đắng". Xe chạy thâu đêm, xe lại không có kính nên mới có cảm giác "đắng" như thế. Con đường phía trước là con đường chiến lược cụ thể, nó còn mang hàm nghĩa, "chạy thẳng vào tim", con đường chiến đấu chính nghĩa vì lẽ sống, vì tình thương, vì độc lập tự do của đất nước và dân tộc. Các từ "nhìn thấy"... "nhìn thấy..." "thấy..." với các chữ "sa", chữ "ùa" góp phần đặc tả tốc độ phi thường của chiếc xe quân sự đang bay đi, đang lướt nhanh trong bom đạn!

Xe không kính biết bao nguy hiểm nhưng người lính vẫn vượt lên hoàn cảnh bằng tinh thần lạc quan, bất chấp mọi gian khổ.

*"Không có kính, ừ thì có bụi,
Bụi phun tóc trắng như người già
Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc
Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.
Không có kính, ừ thì ướt áo
Mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời
Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa
Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi"*

Ngoài sự ác liệt của chiến tranh, các chiến sĩ còn phải chịu nhiều gian khổ bởi sự khắc nghiệt của thiên nhiên, thời tiết, những câu thơ trên đây áp chắt sống hiện thực ở chiến trường, hiện thực đầy gian khổ nhưng các chiến sĩ đã bình thường hóa cái gian khổ ấy, chấp nhận nó như một tất yếu vẫn đùa vui, tếu táo: "Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.", một tâm hồn đáng yêu sôi nổi làm sao? đó còn là bản lĩnh kiên cường của những người chiến sĩ, vẻ đẹp ấy còn được tác giả khắc họa bằng giọng thơ trẻ trung như lời nói của miệng "Không có kính, ừ thì có bụi", , gian khổ là vậy nhưng qua cách nhìn của những người lính thì vô cùng nhẹ nhàng, bởi lòng dũng cảm đã trở thành cốt lõi, bản chất người lính trong cuộc chiến đấu.

Trong gian lao thử thách tình đồng chí, đồng đội của họ càng thêm sâu nặng, thấm thiết.

*"Những chiếc xe từ trong bom rơi
Đã về đây họp thành tiểu đội
Gặp bè bạn suốt dọc đường đi tới
Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi."*

Nhịp thơ như lắng lại, những người chiến sĩ nói về đồng đội cũng như đang nói về mình, họ gặp nhau từ chỗ bom rơi, nghĩa là từ chỗ ác liệt của cuộc chiến, cũng từ nơi này họ đồng cảm chia sẻ và trở thành bạn bè, họ chào nhau bằng những cử chỉ hết sức thân mật "Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.", đó là niềm vui, lời động viên và chúc mừng nhau khi vượt qua khó khăn, là niềm tự hào sau mỗi lần chiến thắng.

Cảnh sinh hoạt của người lính bữa ăn giấc ngủ được khắc họa bằng hai hình ảnh "bếp hoàng cầm, vồng mắc" tất cả đều tạm bợ nhưng cách nhìn, cách nghĩ rất cảm động: "gia đình đây" họ coi nhau như anh em trong nhà, càng thiếu thốn thì càng xích lại gần nhau, tiếp thêm sức mạnh để đi tiếp chặng đường mới và làm lên chiến thắng.

Điệp ngữ "lại đi" có ý nghĩa khẳng định đoàn xe không ngừng tiến về phía trước khẩn trương và kiên cường, hình ảnh ẩn dụ "trời xanh thêm" gọi lên tâm hồn lạc quan" phơi phới tràn đầy niềm tin, hi vọng của người lính lái xe.

Bốn câu thơ cuối bài đã hoàn thiện bức chân dung tuyệt vời của người lính lái xe bởi ý chí chiến đấu giải phóng miền Nam và lòng yêu nước nồng nhiệt của họ:

*"Không có kính, rồi xe không có đèn
Không có mui xe, thùng xe có xước,
Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước
Chỉ cần trong xe có một trái tim"*

Bằng việc sử dụng biện pháp liệt kê "không có kính, không có đèn, không có mui xe, thùng xe có xước" kết hợp với điệp ngữ "không có" hai câu đầu của khổ thơ không chỉ nhấn mạnh sự thiếu thốn về vật chất mà còn diễn tả sự mất mát đau thương dồn dập của tiểu đội xe không kính do bom đạn của quân thù dội xuống càng về cuối cùng càng ác liệt, nhưng điều kì lạ là những chiếc xe không còn nguyên vẹn ấy vẫn tiếp tục đi "xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước"

Câu thơ cuối cùng như đọng lại một tâm huyết, cũng như một lời giải thích cho tất cả những điều kì lạ đẹp đẽ: "Chỉ cần trong xe có một trái tim"

Trái tim là hình ảnh hoán dụ, là hình ảnh yêu nước nồng nàn, trái tim của ý chí chiến đấu giải phóng miền Nam thân yêu, trái tim dũng cảm, trái tim ấy có sức mạnh vô biên, mạnh hơn mọi lỗi nguy lan, mạnh hơn mọi thứ bom đạn, mạnh hơn cả cái chết, sức mạnh quyết định chiến thắng không phải là công cụ vũ khí mà chính là con người mang trái tim nồng nàn yêu nước, kiên cường dũng cảm, có thể nói bài thơ hay nhất ở câu thơ cuối, nó như con mắt của bài thơ, bật sáng chủ đề, tỏa sáng vẻ đẹp của hình tượng người lính.

Thư vậy bằng thể thơ tự do ngôn ngữ bình dị, tự nhiên, giọng điệu pha chút ngang tàng, tinh nghịch, hình ảnh thơ chân thực, độc đáo " bài thơ về tiểu đội xe không kính" của Phạm Tiến Duật" đã khắc họa thành công bức chân dung độc đáo về người chiến sĩ lái xe Trường Sơn với những nét đẹp về tâm hồn tình cảm, tinh thần của họ chính là tiêu biểu cho vẻ đẹp của những người lính anh bộ đội cụ Hồ trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ tiêu biểu cho chủ nghĩa anh hùng.

*"Xe dọc Trường Sơn đi cứu nước
Mà lòng phơi phới dậy tương lai"*

Chúng ta mãi yêu mến, tự hào về họ - những con người đẹp nhất trong thời đại Hồ Chí Minh.

3. Phân tích bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật

Nếu trước cách mạng, hồn thơ Huy Cận mang nỗi buồn vạn kỉ thì sau chuyến đi thực tế ở vùng mỏ Quảng Ninh làm nảy nở trở lại thi hứng của nhà thơ. Bài thơ “ Đoàn thuyền” ra đời trong thời gian ấy, đó là niềm vui trước cuộc sống hồi hả và thiên nhiên đất nước.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta là một bản anh hùng ca bất diệt. Trong những năm tháng sục sôi khí thế xe dọc Trường Sơn đi cứu nước, nhân dân miền Bắc đã không tiếc sức người sức của, chi viện cho miền Nam ruột thịt. Những đoàn quân trùng trùng điệp điệp nối nhau ra tiền tuyến và Phạm Tiến Duật cũng có mặt trong đội ngũ ấy. Anh đã được tôi luyện và trưởng thành trong chiến tranh ác liệt và trở thành một nhà thơ – chiến sĩ. Chùm thơ: Bài thơ về tiểu đội xe không kính, Nhớ, Gửi em cô gái thanh niên xung phong đã được giải Nhất cuộc thi thơ của báo Văn nghệ năm 1969.

Phạm Tiến Duật đã xây dựng một hình tượng độc đáo : những chiếc xe không kính chắn gió vẫn băng băng trên đường ra trận. Phải là một con người gắn bó, gần gũi với các đoàn xe Trường Sơn như Phạm Tiến Duật mới có thể viết về những hình ảnh rất thật trong chiến tranh như vậy. Hình ảnh những chiếc xe không kính thời bình là những chiếc xe của lịch sử, tĩnh lặng, được lau chùi. Còn những chiếc xe thời chiến mang tâm hồn của người cầm lái, dù phủ bụi, bám bùn đất nhưng vẫn đầy áp nụ cười và sự trẻ trung của người lính Trường Sơn.

*“Không có kính không phải vì xe không có kính
Bom giạt bom rung kính vỡ đi rồi.”*

Làm sao ta còn có thể tìm lại trong cuộc sống những chiếc xe như vậy. Những chiếc xe ấy là sản phẩm đặc biệt của một cuộc chiến đầy kịch tính, đầy khốc liệt cam go. Dù không còn là những chiếc xe hoàn chỉnh song sau ngàn ấy dặm đường ra tiền tuyến chúng đã được chấp nối thêm phần hồn vào đó. Những miếng kính vỡ có thể hoà lẫn nụ cười của một lần ra quân thắng lợi và những giọt nước mắt tất yếu của chiến chinh. Mỗi vết xước, mỗi chỗ bẹp nhúm đều gắn liền với bao kỉ niệm. Qua đó, ta thấy được phần nào những phẩm chất tốt đẹp của anh bộ đội Cụ Hồ.

Anh bộ đội lái xe trên đường Trường Sơn là những người anh hùng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Trong gian khổ, hiểm nguy vẫn giữ vững tư thế hiên ngang, tự chủ :

*“Ung dung buồng lái ta ngồi
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.”*

Chúng ta phải khâm phục những con người ấy. Chiến tranh gắn liền với sự hi sinh, công việc lái xe của bộ đội là vô cùng nguy hiểm bởi giặc không ngừng xối bom đạn để tàn phá con đường huyết mạch vốn là mạch máu nuôi sống chiến trường đánh Mỹ, ngăn chặn sự tiếp viện của cả nước cho giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Sống và chiến đấu trong bối cảnh ấy, ai là người không lo lắng, giữ gìn. Nhưng các anh vẫn “cười ha ha”, vẫn lái vì tiền tuyến. Những con người ấy chiến đấu vì tình yêu Tổ quốc cao cả, ý chí và quyết tâm của họ không gì lay chuyển được.

Khi lái xe, cái chất dung dị lạc quan của người lính lại ngời sáng, hào sảng. Qua khung kính vỡ, họ cười với gió, bắt bạn với chim. Cái cảm giác “xoa mắt đắng” ấy lại hiện lên rõ nét hơn trong câu thơ :

“Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng.”

Nếu xe có kính nghiêm chỉnh như chưa hề chiến trận mạc thì gió, bụi, chim rùng đầu có hồn nhiên ùa vào buồng lái. Chính vì vậy, chỉ lái xe không kính mới biết cảm giác khi gió thổi mạnh. Trên những chặng đường dài ban ngày mù mịt bụi, ban đêm gò ghè khó đi ấy, những người lính vẫn luôn tự tin “vì miền Nam phía trước”.

Dù đường có dài muôn dặm nhưng phía trước cũng là tiền tuyến đạn lửa đang chờ mong những chiếc xe từng phút từng giờ. Nhưng người lính lái xe như thấy trên từng chặng đường đi tới mang theo nhịp thở của tiền tuyến và nhịp con tim đập rộn ràng. Ngay cả sao trời, cả chim bay cũng, làm bạn với họ.

“Thấy sao trời ùa đột ngột cánh chim

Như sa như và vào buồng lái.”

Những người cầm tay lái như sống trong mơ. cả bầu trời cũng như muốn trù lên chiếc xe của họ. Chỉ những chiếc xe không kính mới có thể tạo ra ấn tượng bất ngờ đến vậy. Trong gian khổ, có thể cận kề cả cái chết, họ vẫn bật ra những nụ cười chân thật xuất phát từ một trái tim lạc quan yêu đời. Mặc hiểm nguy gian khổ, mặc bão táp hay “mưa tuôn mưa xối”, tiếng cười hồn hậu vẫn tràn ngập suốt dọc đường ra trận.

“Chưa cần rửa phì phèo châm điếu thuốc

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.”

Những con người ấy còn trẻ tuổi nên sự lạc quan yêu đời trong con người họ quả là điều dễ hiểu. Nhưng không chỉ sự lạc quan của tuổi trẻ mà ẩn sâu trong đó còn có vẻ tươi mới

của chiến tranh. Họ rất dũng cảm và tràn ngập ý chí chiến đấu để rửa nhau : “lại đi, lại đi trời xanh thêm”.

Họ bất chấp mọi trở ngại, bình tĩnh đối mặt với tử thần. Dù cái sống và cái chết là danh giới không phân định nhưng nghị lực, ý chí quyết tâm đã gạt khỏi họ những tị hiềm, những suy nghĩ riêng tư, nâng con người họ khỏi cái tầm thường cố hữu.

“Không có kính ừ thì ướt áo...

Không có kính ừ thì có bụi.”

Cuộc sống của người lính vô tư đến lạ lùng, họ khẳng định “ừ thì” mặc dù cho chiến tranh tước bỏ mọi điều kiện chiến đấu. Ta ngạc nhiên khi thấy một chiếc xe không kính chạy hàng nghìn dặm đường ra tiền tuyến, vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Ta ngạc nhiên bởi tiếng cười hồn hậu của người lính vẫn vang lên trong mỗi dặm đường ra trận. Họ, những người lái xe vẫn vật lộn với chiến tranh, bom đạn, chất độc, cái chết và cũng bị chiến tranh lấy đi bao điều quý giá : tuổi thanh xuân, sức khỏe, thậm chí cả mạng sống của mình, nhưng tước thế nào được sự hồn nhiên, yêu đời vốn có của họ. Hơi thở nóng hổi của cuộc chiến tranh chống Mỹ vẫn sục sôi trong tâm hồn những người lính ngày ấy :

“Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới

Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.”

“Vạn dặm tha hương ngộ cố nhân” đã tạo nên cái xiết tay chân tình bền chặt “qua cửa kính vỡ rồi”, mặc dù bàn tay ấy nhem nhuốc bởi bụi bặm, xăng dầu, khói lửa của bom đạn. Có thể nói, không một thế lực đen tối, tàn bạo nào cản nổi bước chân ra trận của những người anh hùng :

“Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước

Chỉ cần trong xe có một trái tim.”

Ta không còn ngạc nhiên khi nhìn thấy thắng lợi vẻ vang của dân tộc phải đổi

bằng nhiều đau thương mất mát. Chiến thắng ấy phải chăng do trong mỗi chiếc xe đều có sức mạnh của “một trái tim”.

Bài thơ có ngôn ngữ tự nhiên, giọng điệu thoải mái, mạch lạc như lời trò chuyện. Ông đã sử dụng ngôn từ phong trần, ngang tàng, vui tếu trong đời sống thường nhật của những người lính.

“Không có kính không phải vì xe không có kính.”

Câu thơ nghe như lời giải thích của một bác tài khi có người hỏi về cửa kính vỡ để rồi khẳng định chắc nịch, thô tháp như của người lao động :

“Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.”

Nhịp thơ nghe chắc nịch, cứng cỏi càng lộ tả rõ nét cái khí phách của những người lính lái xe chống Mỹ khi xưa. Câu thơ nghe chắc gọn, gần gũi với lời nói thường ngày và đậm nét văn xuôi. Không khoa trương, mỉa mai càng không ngọt ngào tha thiết như những câu thơ tình, nhưng thơ ông vừa chân thực, đậm thắm vừa di dỏm, vui đùa mà vẫn tình tứ, đáng yêu.

Với ngôn từ giản dị, đậm chất khẩu ngữ cùng giọng thơ ngang tàng, hóm hỉnh, Phạm Tiến Duật đã đem đến cho người đọc chân dung đẹp đẽ của người lính. Họ vừa có cái hóm hỉnh của tuổi trẻ vừa có sự kiên cường, anh dũng, quả cảm. Vẻ đẹp của những người lính cũng như một bài học nhắc nhở cho chúng ta về ý thức trách nhiệm đối với đất nước.